

Số: 150/QĐ-LICOGI12/HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy chế của người đại diện theo pháp luật của
Công ty cổ phần LICOGI 12

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 12**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LICOGI 12 sửa đổi ngày 24/4/2018;
- Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp : 0100106433 (đăng ký lần đầu ngày 07/01/2005) được thay đổi lần thứ 10, ngày 06/11/2018 ;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 149/NQ-ĐHĐCĐ/LICOGI12 ngày 25/4/2019.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế của người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Những người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12; Thành viên HĐQT; Ban kiểm soát; Ban Tổng giám đốc; Và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3; *Real*
- UBCK nhà nước;
- Ban kiểm soát
- Lưu VP HĐQT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Ths: *Dương Xuân Quang*

**QUY CHẾ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI12**

Quy chế này ban hành kèm theo Quyết định số: 150/QĐ-LICOGI12/HĐQT ngày 25 tháng 4 năm 2019.

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được xây dựng theo quy định của luật doanh nghiệp số 65/2014 QH13 ban hành ngày 08/12/2014. Quy định những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động, phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của những người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12.

Điều 2. Thời gian hiệu lực

Quy định này áp dụng cho những người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12 từ khi ban hành đến hết nhiệm kỳ hội đồng quản trị khóa (2017-2022). Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12 có tư cách, quyền và nhiệm vụ đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến khi hết nhiệm kỳ hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty hoặc các trương hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

- Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tập thể, cá nhân khác.

- Thông báo kịp thời đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12 chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty cổ phần LICOGI 12 do vi phạm nghĩa vụ quy định tại quy chế này.



Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần LICOGI 12 là Chủ tịch hội đồng quản trị:

- 1/ Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.
- 2/ Triệu tập và chủ trì cuộc họp HĐQT hoặc tổ chức lấy ý kiến HĐQT.
- 3/ Giám sát và tổ chức giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.
- 4/ Ký ban hành các Nghị quyết của HĐQT.
- 5/ Quyết định các vấn đề của HĐQT sau khi có Nghị quyết của HĐQT, bao gồm:
 - a/ Các quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch SXKD hàng năm của Công ty.
 - b/ Ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, khen thưởng, mức lương đối với Tổng giám đốc. Ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, khen thưởng, mức lương đối với các chức danh Phó tổng giám đốc; Kế toán trưởng; Trưởng phòng; Phó trưởng phòng; Chỉ huy trưởng công trình; Đội trưởng theo đề nghị của Tổng giám đốc.
 - c/ Giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc và những người điều hành thực hiện nhiệm vụ và Nghị quyết của HĐQT.
 - d/ Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp. Quyết định lựa chọn người đại diện cho Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới thủ tục pháp lý đối với người điều hành.
 - e/ Quyết định cơ cấu tổ chức, quyết định quy chế nội bộ Công ty trên cơ sở kiến nghị của Tổng giám đốc sau khi có Nghị quyết thống nhất của HĐQT.
 - f/ Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền sau khi đã có Nghị quyết của HĐQT: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến HĐQT, ban hành các văn kiện trình Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận, cổ tức và kế hoạch trả cổ tức. Trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán, báo cáo quản trị Công ty khi Đại hội đồng cổ đông.
- Quyết định Công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Pháp luật.
- g/ Quyết định các vấn đề liên quan đến cổ đông, cổ phần và phát hành cổ phiếu, trái phiếu... theo Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- h/ Quyết định các khoản đầu tư sau khi có Nghị quyết của HĐQT.
- k/ Trực tiếp ký kết các hợp đồng kinh tế lớn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT (các hợp đồng mua bán cổ phần, cổ phiếu, tài sản công ty có giá trị 35% tổng tài sản trở lên).



Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng giám đốc

- 1/ Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- 2/ Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty.
- 3/ Tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.
- 4/ Ký kết các hợp đồng kinh tế nhân danh Công ty trừ các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT.
- 5/ Kiến nghị:
 - Kế hoạch SXKD và đầu tư hàng năm.
 - Phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh.
 - Phương án cơ cấu tổ chức Công ty.
 - Kế hoạch sử dụng lao động.
 - Quy chế quản lý nội bộ Công ty.
- 6/ Tuyển dụng lao động, ký kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động, sa thải lao động, bố trí sử dụng lao động, trả lương, đãi ngộ người lao động. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định lương đối với các chức danh quản lý trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch HĐQT.
- 7/ Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên HĐQT.

Điều 6:

Quy chế này đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 15 ngày 25/4/2019. Có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành. Quá trình thực hiện có vướng mắc cần phản ánh để HĐQT nghiên cứu, sửa đổi, trình Đại hội đồng cổ đông kỳ tiếp theo thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu VPCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Ths: Dương Xuân Quang

